

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22819601] - Thực tập PLC
(CCQ2406A)
CBGD: Nguyễn Việt Khoa (280021)

Số SV có mặt: 14...
Số bài thi: 14...
Số tờ giấy thi: 14.

Ng Việt Khoa *Nguyễn Việt Khoa* *Ng Việt Khoa* *Nguyễn Việt Khoa*

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060005	Hồ Tuấn	Anh	17/08/2006	CCQ2406A		Anh	6,4	6,0	6,2
2	2124060006	Chu Viết	Bảo	04/12/2006	CCQ2406A		Bao	9,2	9,3	9,2
3	2124060021	Phạm Văn	Định	02/09/2006	CCQ2406A		Đinh	7,7	6,8	7,1
4	2124060014	Võ Thành	Đô	22/11/2006	CCQ2406A					
5	2124060020	Phạm Thành	Duy	28/04/2006	CCQ2406A					
6	2124060015	Ngô Công	Hoan	02/11/2006	CCQ2406A		Hoan	9,1	9,3	9,2
7	2124060012	Bùi Đăng	Khoa	06/01/2004	CCQ2406A					
8	2124060022	Phạm Hoàng	Khởi	23/07/2006	CCQ2406A					
9	2124060016	Phạm Thành	Khương	29/01/2006	CCQ2406A		Khương	6,8	6,5	6,6
10	2124060018	Trịnh Thông	Minh	08/11/2006	CCQ2406A		Minh	8,9	9,0	9,0
11	2124060019	Dương Trung	Ngọc	30/05/2006	CCQ2406A		Ngoc	8,7	8,5	8,6
12	2124060003	Huỳnh Minh	Nhật	29/11/2006	CCQ2406A			7,6	8,3	8,0
13	2124060007	Nguyễn Duy	Quang	30/06/2006	CCQ2406A		Quang	7,8	8,8	8,4
14	2124060011	Lê Văn	Thạch	11/04/2006	CCQ2406A		Thach	7,8	7,5	7,6
15	2124060024	Đỗ Thành	Thắng	10/05/2006	CCQ2406A		Thang	8,1	8,3	8,2
16	2124060017	Ngô Quốc	Thiện	28/04/2006	CCQ2406A		Thien	7,7	8,0	7,9
17	2124060023	Nguyễn Đình	Tiên	14/01/2006	CCQ2406A		Tien	7,8	7,3	7,5
18	2124060008	Trần Phương Hoàng	Vũ	09/04/2005	CCQ2406A					
19	2124060009	Nguyễn Trần Quốc	Vương	25/09/2006	CCQ2406A					
20	2124060002	Thiều Quang Tấn	Yên	04/07/2006	CCQ2406A		Yen	7,9	8,5	8,3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22819602] - Thực tập PLC
(CCQ2406B)

CBGD: Nguyễn Việt Khoa (280021)

Số SV có mặt: 14

Số bài thi: 14

Số tờ giấy thi: 14

Nguyễn Việt Khoa *Nguyễn Việt Khoa* *Nguyễn Việt Khoa* *Nguyễn Việt Khoa*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060055	Lê Bình An	24/11/2006	CCQ2406B					
2	2124060036	Mai Duy Dũng	24/07/2006	CCQ2406B		<i>Dũng</i>	8,3	8,5	8,4
3	2124060037	Trần Trung Hiếu	12/06/2006	CCQ2406B		<i>Hiếu</i>	7,9	8,0	8,0
4	2124060039	Nguyễn Khắc Hoàng	25/10/2006	CCQ2406B		<i>Hoàng</i>	7,6	8,8	8,3
5	2124060053	Phan Văn Hùng	21/03/2006	CCQ2406B					
6	2124060059	Hồ Trung Kiên	04/11/2006	CCQ2406B		<i>Kiên</i>	7,2	6,8	6,9
7	2124060050	Nguyễn Phước Lành	31/12/2004	CCQ2406B		<i>Lành</i>	8,2	8,5	8,4
8	2124060046	Nguyễn Thị Ngọc Linh	18/02/2006	CCQ2406B		<i>Linh</i>	8,4	9,0	8,8
9	2124060043	Trần Thành Nhân	10/12/2006	CCQ2406B		<i>Nhân</i>	8,8	8,5	8,6
10	2124060048	Nguyễn Tấn Phát	21/05/2006	CCQ2406B		<i>Phát</i>	6,9	7,0	7,0
11	2124060042	Võ Văn Thắng	13/11/2005	CCQ2406B		<i>Thắng</i>	6,2	6,8	6,5
12	2124060052	Trần Minh Xuân	10/12/2006	CCQ2406B			6,3	6,5	6,4
13	2124060047	Phạm Đức Thịnh	24/05/2006	CCQ2406B					
14	2124060056	Trương Quang Trình	15/03/2006	CCQ2406B					
15	2124060051	Phùng Đình Trọng	23/07/2005	CCQ2406B		<i>Trọng</i>	7,1	7,5	7,3
16	2124060061	Võ Tấn Trung	10/03/2006	CCQ2406B					
17	2124060041	Nguyễn Thành Viên	10/01/2001	CCQ2406B		<i>Viên</i>	7,9	8,3	8,1
18	2124060057	Trần Văn Vinh	29/01/2006	CCQ2406B		<i>Vinh</i>	6,3	7,3	6,9
19	2124060049	Lâm Trường Vũ	06/04/2005	CCQ2406B		<i>Vũ</i>	6,4	6,0	6,2

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22819609] - Thực tập PLC
(CCQ2406A)

CBGD: Nguyễn Việt Khoa (280021)

Số SV có mặt: 10

Số bài thi: 10

Số tờ giấy thi: 10

[Handwritten signatures and names of examiners and supervisors]

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060120	Nguyễn Quốc Chiến	29/01/2006	CCQ2406A					
2	2124060067	Võ Thanh Hải	10/08/2006	CCQ2406B					
3	2124060034	Nguyễn Quốc Hùng	04/09/2006	CCQ2406A					
4	2124060070	Võ Việt Hùng	02/10/2006	CCQ2406B					
5	2124060033	Nguyễn Phi Khánh	16/05/2006	CCQ2406A		Khánh	7,3	6,8	7,0
6	2124060030	Nguyễn Hữu Lộc	01/06/2006	CCQ2406A					
7	2124060026	Vương Toàn Lợi	04/10/2006	CCQ2406A		Lợi	7,8	7,3	7,5
8	2124060130	Lê Quang Nguyên	19/05/2005	CCQ2406B					
9	2124060027	Tạ Quang Nguyên	14/04/2006	CCQ2406A		Nguyên	7,8	8,0	7,9
10	2124060131	Trần Duy Nhân	02/10/2006	CCQ2406B		Nhân	7,9	7,5	7,7
11	2124060064	Đặng Sỹ Ninh	19/07/2006	CCQ2406B					
12	2124060066	Huỳnh Dương Sang	17/11/2006	CCQ2406B		Sang	6,8	7,8	7,4
13	2124060069	Lê Thị Thu Thảo	29/09/2006	CCQ2406B		Thảo	9,2	9,5	9,4
14	2121150021	Nguyễn Kim Tiến	15/09/2003	CCQ2115A		Phúc	6,8	7,0	6,9
15	2124060029	Lê Bá Tường	23/01/2006	CCQ2406A		Tường	8,1	8,3	8,2
16	2124060102	Điền Huy Văn	29/11/2006	CCQ2406B		Điền	6,7	6,3	6,4
17	2124060031	Nguyễn Quốc Việt	14/10/2006	CCQ2406A		Việt	7,7	8,0	7,9

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22819607] - Thực tập PLC
(CCQ2415C)

CBGD: Nguyễn Việt Khoa (280021)

Số SV có mặt: 14...

Số bài thi:14...

Số tờ giấy thi: 14...

Nguyễn Việt Khoa *Nguyễn Việt Khoa*
N.N.Tuyến *N.N.Tuyến*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123060105	Nguyễn Hữu Bách	17/10/2005	CCQ2306A		<i>Bách</i>	6,9	6,0	6,4
2	2124150078	Đỗ Thanh Bình	14/05/2006	CCQ2415A		<i>Bình</i>	8,7	9,0	8,9
3	2124150077	Đồng Phước Chiến	09/12/2006	CCQ2415A		<i>Chiến</i>	7,8	8,5	8,2
4	2124150081	Lê Bảo Chung	20/08/2006	CCQ2415A		<i>Chung</i>	6,9	6,3	6,5
5	2124150091	Mã Thanh Duy	15/08/2006	CCQ2415A		<i>Duy</i>	6,4	6,0	6,2
6	2124150071	Nguyễn Minh Hiếu	18/08/2006	CCQ2415A		<i>Hiếu</i>	7,7	8,3	8,0
7	2124150093	Nguyễn Quang Huy	22/04/1999	CCQ2415B					
8	2124150086	Đặng Huy Khiêm	25/09/2006	CCQ2415B		<i>Khiêm</i>	8,1	8,5	8,3
9	2124150096	Phạm Phú Lực	14/09/2005	CCQ2415B		<i>Lực</i>	8,7	9,3	9,0
10	2124150076	Ngô Hoàng Mến	29/04/2006	CCQ2415B		<i>Mến</i>	8,2	8,8	8,5
11	2124150092	Phạm Ngọc Phong	23/11/2006	CCQ2415B		<i>Phong</i>	7,4	8,0	7,8
12	2124150082	Nguyễn Anh Quá	14/01/2005	CCQ2415B		<i>Quá</i>	6,7	6,5	6,6
13	2124150072	Nguyễn Thuận Thiên	30/05/2005	CCQ2415B		<i>Thiên</i>	8,7	9,0	8,9
14	2124150085	Trần Đình Lê Tuấn	09/05/2006	CCQ2415B		<i>Tuấn</i>	7,3	8,5	8,0
15	2124150084	Nguyễn Trọng Tùng	22/07/2006	CCQ2415B					
16	2124150079	Nguyễn Xuân Vinh	23/10/2006	CCQ2415B		<i>Vinh</i>	8,2	8,8	8,5